

QUỐC HỘI

Nghị quyết số: 132/2024/QH15

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGHỊ QUYẾT

**Bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022
và phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022**

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Nghị quyết số 40/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2022, Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, Nghị quyết số 584/NQ-UBTVQH15 ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển vốn ngân sách trung ương năm 2022 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương, Nghị quyết số 40/2023/NQ-UBTVQH15 ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi thường xuyên của ngân sách trung ương năm 2022;

Sau khi xem xét Báo cáo số 267/BC-CP ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022, Báo cáo số 197/BC-CP ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về tình hình xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt năm 2022 theo quy định của Luật Quản lý thuế, Báo cáo số 45/BC-KTNN ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Kiểm toán nhà nước về kiểm toán quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022, Báo cáo thẩm tra số 2096/BC-UBTCNS15 ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội về quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022, Báo cáo tiếp thu, giải trình số 882/BC-UBTVQH15 ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội về quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022 và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022

Bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022 số tăng thu ngân sách nhà nước năm 2022 chưa được bổ sung tại Nghị quyết số 40/2023/NQ-UBTVQH15 ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022; phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi thường xuyên của ngân sách trung ương năm 2022 là 3.102 tỷ đồng, bao gồm: tăng thu ngân sách trung ương là 972 tỷ đồng; tăng thu ngân sách địa phương là 2.130 tỷ đồng.

Điều 2. Về lập, chấp hành dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022

Quốc hội đánh giá cao nỗ lực của Chính phủ đã quyết liệt chỉ đạo thực hiện đồng bộ, kịp thời các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong chấp hành pháp luật về tài chính, ngân sách nhà nước. Nhờ đó, tình hình kinh tế vĩ mô ổn định, tăng trưởng GDP đạt 8,02%, lạm phát được kiểm soát; quản lý thu, chi ngân sách nhà nước được tăng cường, thu ngân sách nhà nước vượt dự toán cao, tăng 28,8% so với dự toán, chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, tăng chi đầu tư; các chỉ tiêu nợ công giảm tỷ trọng so với GDP và trong giới hạn cho phép; hệ số tín nhiệm quốc gia được nâng lên.

Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế trong chấp hành kỷ luật, kỷ cương, thực hiện các quy định pháp luật và các Nghị quyết của Quốc hội về lập, chấp hành dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước. Lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước không sát thực tế; một số Bộ, cơ quan trung ương, địa phương phân bổ, giao dự toán chậm, một số khoản chi sự nghiệp và giải ngân vốn đầu tư còn chậm; chi chuyển nguồn tiếp tục tăng cả quy mô và tỷ trọng; còn nhiều khoản tạm ứng quá hạn, ứng trước dự toán chưa thu hồi. Nhiều Bộ, cơ quan trung ương, địa phương tiếp tục lập, xét duyệt, gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước chậm so với thời gian quy định. Tình trạng điều chỉnh thông tin, số liệu thu, chi, bội chi ngân sách nhà nước sau thời gian chính lý quyết toán ngân sách nhà nước chưa được khắc phục. Việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại một số cơ quan, đơn vị chưa nghiêm, còn tồn đọng nhiều kết luận, kiến nghị kéo dài nhiều năm. Tại một số cơ quan,

đơn vị được kiểm toán còn nợ thuế, tính thiếu thuế phải nộp và chi không đúng quy định, sai mục đích sử dụng nguồn kinh phí.

Điều 3. Phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022

1. Tổng số thu cân đối ngân sách nhà nước là 2.713.787 tỷ đồng (hai triệu, bảy trăm mười ba nghìn, bảy trăm tám mươi bảy tỷ đồng), bao gồm cả số thu chuyển nguồn từ năm 2021 chuyển sang năm 2022, thu kết dư ngân sách địa phương năm 2021, thu từ quỹ dự trữ tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Tổng số chi cân đối ngân sách nhà nước là 2.897.466 tỷ đồng (hai triệu, tám trăm chín mươi bảy nghìn, bốn trăm sáu mươi sáu tỷ đồng), bao gồm cả số chi chuyển nguồn từ năm 2022 sang năm 2023.

3. Bội chi ngân sách nhà nước là 293.313 tỷ đồng (hai trăm chín mươi ba nghìn, ba trăm mười ba tỷ đồng), bằng 3,07% tổng sản phẩm trong nước (GDP), không bao gồm kết dư ngân sách địa phương.

4. Tổng mức vay của ngân sách nhà nước để bù đắp bội chi và trả nợ gốc là 488.406 tỷ đồng (bốn trăm tám mươi tám nghìn, bốn trăm linh sáu tỷ đồng).

(Kèm theo các Phụ lục I, II, III, IV, V, VI, VII, VIII, IX, X, XI, XII)

Điều 4. Giao Chính phủ

1. Công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật.

2. Chỉ đạo các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp và các đơn vị quản lý thu, chi ngân sách nhà nước:

a) Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách nhà nước. Tiếp tục thực hiện các biện pháp quyết liệt, đồng bộ trong lập, chấp hành, thực hiện dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước, khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế kéo dài nhiều năm. Trong năm 2024, khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chưa hoàn thành tại các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội liên quan đến quyết toán ngân sách nhà nước; có giải pháp cụ thể khắc phục những tồn tại, hạn chế và thực hiện các đề xuất, kiến nghị nêu trong Báo cáo tiếp thu, giải trình số 882/BC-UBTVQH15 ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Báo cáo thẩm tra số 2096/BC-UBTCNS15 ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội, Báo cáo số 45/BC-KTNN ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Kiểm toán nhà nước về kiểm toán quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022 và ý kiến của đại biểu Quốc hội

tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV về quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022.

Làm rõ nguyên nhân và trách nhiệm người đứng đầu, các tập thể, cá nhân quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước không chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong lập, chấp hành dự toán; lập, gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022 chậm so với thời gian quy định. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Kiểm điểm các tập thể, cá nhân thuộc các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp và các đơn vị quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước có vi phạm trong lập, chấp hành dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán ngân sách nhà nước;

b) Chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong lập, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước. Tiếp tục chú trọng công tác dự báo, lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước sát thực tế. Lập dự toán chi ngân sách nhà nước bảo đảm phù hợp với yêu cầu và khả năng thực hiện đề huy động, sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước. Quan tâm, chú trọng công tác chuẩn bị đầu tư, lập, phân bổ, giao dự toán, tổ chức, triển khai thực hiện các dự án đầu tư. Đẩy nhanh việc thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công hằng năm, công tác thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán các chương trình, dự án theo đúng quy định của pháp luật;

c) Tiếp tục tăng cường, có các giải pháp quản lý, sử dụng chặt chẽ số tăng thu ngân sách nhà nước gắn với điều hành và xây dựng kế hoạch huy động vốn vay bù đắp bội chi và trả nợ gốc của ngân sách nhà nước bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả;

d) Quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn ngân sách nhà nước. Trong năm 2024, tiếp tục rà soát, hủy bỏ, thu hồi triệt để về ngân sách nhà nước các khoản chi ngân sách nhà nước, chi ngân sách trung ương hỗ trợ cho các địa phương năm 2023 và năm 2022 trở về trước quản lý, sử dụng không đúng quy định, đã hủy dự toán, không có nhu cầu sử dụng hoặc hết thời gian giải ngân để giảm bội chi ngân sách trung ương. Không chuyển nguồn sang năm 2024 các khoản chi ngân sách nhà nước, chi ngân sách trung ương hỗ trợ cho các địa phương nhưng quản lý, sử dụng không đúng quy định, đã hủy dự toán, không có nhu cầu sử dụng hoặc hết thời gian giải ngân, phải thu hồi về ngân sách trung ương.

Báo cáo Quốc hội chi tiết số chi chuyển nguồn năm 2023 sang năm 2024 đảm bảo đúng quy định tại khoản 3 Điều 64 của Luật Ngân sách nhà nước và của cấp có thẩm quyền cho phép; chi tiết số chi chuyển nguồn tăng thu, cắt

giảm, tiết kiệm chi ngân sách trung ương năm 2021 và năm 2022 bố trí dự toán, kế hoạch đầu tư công hằng năm trong các năm 2023, 2024, 2025 để thực hiện Nghị quyết số 104/2023/QH15 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và Nghị quyết số 112/2024/QH15 về việc sử dụng dự phòng chung, dự phòng nguồn ngân sách trung ương của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 cho các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương và Tập đoàn điện lực Việt Nam; nguồn cải cách chính sách tiền lương chưa sử dụng của từng Bộ, cơ quan trung ương, địa phương tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023;

đ) Quản lý chặt chẽ việc tạm ứng chi ngân sách nhà nước. Trong năm 2024, tiếp tục có các giải pháp quyết liệt để xử lý dứt điểm, thu hồi số tạm ứng quá thời hạn quy định. Làm rõ các trường hợp không có khả năng thu hồi số kinh phí tạm ứng quá thời hạn quy định. Thực hiện nghiêm các chế tài xử phạt, xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân không thực hiện đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, Nghị quyết của Quốc hội trong quản lý, thu hồi số tạm ứng ngân sách nhà nước;

e) Tiếp tục kiểm soát bội chi ngân sách nhà nước, nợ công để bảo đảm an ninh tài chính quốc gia, ổn định kinh tế vĩ mô. Quản lý chặt chẽ việc huy động, sử dụng vốn vay bù đắp bội chi và trả nợ gốc của ngân sách nhà nước. Theo dõi, đánh giá sát đúng khả năng thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 và số chuyển nguồn để xây dựng kế hoạch và tổ chức phát hành trái phiếu Chính phủ gắn với khả năng giải ngân chi ngân sách nhà nước, trả nợ gốc của ngân sách bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng ngân quỹ nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và pháp luật về quản lý ngân quỹ nhà nước; tiếp tục tập trung bố trí nguồn để hoàn trả các khoản vay ngân quỹ nhà nước kéo dài nhiều năm;

g) Tăng cường đôn đốc và khẩn trương thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước đối với niên độ ngân sách nhà nước năm 2022 và năm 2021 trở về trước chưa thực hiện liên quan đến xử lý tài chính, xử lý khác, việc sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền. Làm rõ trách nhiệm và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp bất khả kháng không thể thực hiện được các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

Trong năm 2024, tiếp tục rà soát, xử lý, thu hồi triệt để về ngân sách nhà nước các khoản thu, chi, chuyển nguồn ngân sách nhà nước không đúng quy định theo kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước đối với niên độ ngân sách

nhà nước năm 2022 và năm 2021 trở về trước đã được cấp có thẩm quyền phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước nhưng chưa xử lý;

h) Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách nhà nước trong lập, xét duyệt, thẩm định, gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước. Chấn chỉnh việc theo dõi, tổng hợp thông tin, số liệu báo cáo đánh giá bổ sung tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước sau thời gian chỉnh lý quyết toán phản ánh không đầy đủ, chính xác kết quả thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước hằng năm;

i) Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ, rà soát, xác định chính xác số nợ đọng xây dựng cơ bản vốn ngân sách nhà nước. Báo cáo Quốc hội việc xử lý số nợ đọng xây dựng cơ bản vốn ngân sách nhà nước tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, số nợ phát sinh và dồn tích tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2024;

k) Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong lập dự toán, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước bảo đảm đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, không gây thất thoát, lãng phí.

3. Yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia Hà Nội và Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bắc Giang, Lai Châu, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Quảng Ngãi, Khánh Hòa, Bình Thuận, Kon Tum, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bến Tre, Vĩnh Long:

a) Khẩn trương thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước đối với niên độ ngân sách nhà nước năm 2022 và nộp ngân sách nhà nước các khoản chi không đúng quy định theo kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước;

b) Làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân chậm báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh quyết toán ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Kiểm toán nhà nước.

4. Chủ trì phối hợp với Kiểm toán nhà nước tổ chức xử lý, điều chỉnh quyết toán ngân sách nhà nước của các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương nêu tại khoản 3 Điều này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kiểm toán nhà nước.

5. Chỉ đạo kiểm tra, rà soát các khoản chi thường xuyên cho hoạt động mua sắm trang thiết bị của Dự án tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học và công nghệ của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội nêu tại Báo cáo số 267/BC-CP của Chính phủ và Báo cáo số 45/BC-KTNN của Kiểm toán nhà nước bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nếu phát hiện các vi phạm.

6. Chỉ đạo kiểm tra, rà soát phương án phân bổ, sử dụng số tăng thu ngân sách nhà nước nêu tại Điều 1 Nghị quyết này bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nếu phát hiện các vi phạm. Yêu cầu Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương:

a) Rút kinh nghiệm và chịu trách nhiệm trong việc không kịp thời báo cáo Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cấp có thẩm quyền phê chuẩn bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022 số tăng thu ngân sách nhà nước và phương án phân bổ, sử dụng số tăng thu ngân sách nhà nước nêu tại Điều 1 Nghị quyết này.

b) Từ năm 2024, chấm dứt việc tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm các khoản tăng thu ngân sách nhà nước chưa được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cấp có thẩm quyền phê chuẩn bổ sung, điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

7. Khẩn trương đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Ngân sách nhà nước và các luật có liên quan để rút ngắn quy trình, thời gian quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm theo yêu cầu tại các Nghị quyết của Quốc hội.

8. Khẩn trương xây dựng phương án xử lý số kinh phí còn lại của Quỹ Vắc-xin phòng COVID-19 theo thẩm quyền để bảo đảm việc quản lý, sử dụng chặt chẽ, có hiệu quả nguồn kinh phí này và phù hợp với quy định của pháp luật.

9. Báo cáo Quốc hội kết quả thực hiện các điểm a, d, đ, e, g, i khoản 2 và các khoản 3, 4, 5, 6, 7, 8 Điều này khi trình quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023.

Điều 5. Giao Kiểm toán nhà nước

1. Tiếp tục đôn đốc các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp và các đơn vị quản lý thu, chi ngân sách nhà nước khẩn trương thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước. Phối hợp với Chính phủ nghiên cứu cơ chế xử lý chung các trường hợp bất khả kháng không thể thực hiện được các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

2. Phối hợp với Chính phủ tổ chức xử lý, điều chỉnh quyết toán ngân sách nhà nước của các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương nêu tại khoản 3 Điều 4

Nghị quyết này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kiểm toán nhà nước.

3. Tăng cường kiểm toán các khoản chi chuyển nguồn ngân sách nhà nước khi thực hiện kiểm toán quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm tại các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương và các đơn vị quản lý thu, chi ngân sách nhà nước. Tiếp tục kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán liên quan đến các khoản hủy dự toán chi, không còn nhu cầu sử dụng, quá thời gian giải ngân theo quy định phải hoàn trả ngân sách nhà nước, ngân sách trung ương năm 2023 và năm 2022 trở về trước để kịp thời xử lý, thu hồi các khoản chuyển nguồn không đúng quy định.

4. Tiếp tục thực hiện công khai kết quả kiểm toán của các cuộc kiểm toán và kiểm toán quyết toán ngân sách nhà nước theo quy định. Công khai danh sách các tổ chức, cá nhân không thực hiện kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

5. Tiếp tục nâng cao chất lượng ý kiến về dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước làm căn cứ để Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp quyết định dự toán, phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm. Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm toán quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm trước thời điểm cấp có thẩm quyền phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước. Các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước cần nêu rõ các khoản không đủ điều kiện quyết toán ngân sách nhà nước làm cơ sở cho Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp xem xét, phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm.

6. Báo cáo Quốc hội kết quả thực hiện các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều này khi trình Báo cáo kiểm toán quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023.

Điều 6. Giao Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

1. Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Kiểm toán nhà nước về sử dụng kết quả kiểm toán quyết toán ngân sách nhà nước của Kiểm toán nhà nước trong xem xét, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương bảo đảm chính xác và đúng thời gian quy định.

Sau thời điểm phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm, trường hợp Kiểm toán nhà nước ban hành các kết luận, kiến nghị liên quan đến quyết toán ngân sách địa phương, yêu cầu Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện điều chỉnh quyết toán ngân sách địa phương theo kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước trước thời gian Chính phủ báo

cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến về quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Hội đồng nhân dân các tỉnh nêu tại khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết này khẩn trương xem xét, điều chỉnh quyết toán ngân sách địa phương trên cơ sở kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước và báo cáo Chính phủ, Kiểm toán nhà nước kết quả thực hiện để tổng hợp báo cáo Quốc hội khi trình quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023.

Điều 7. Giám sát thực hiện

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Tài chính, Ngân sách, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban khác của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2024.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(đã ký)

Epas: 56094

Trần Thanh Mẫn